

**TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI- CTCP  
CÔNG TY CP TVXD CẢNG – ĐƯỜNG THỦY**

----- ☸ ★ ☸ -----

**TÀI LIỆU PHỤC VỤ HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**



*Hà Nội, tháng 4 năm 2026*

Số: 47/TB/TEDIPOORT-HĐQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2026



**THÔNG BÁO MỜI HỌP**  
**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026**

Kính gửi: Quý cổ đông .....  
Địa chỉ: .....  
Mã số cổ đông: .....

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP TVXD CẢNG- ĐƯỜNG THỦY**

Trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 của Công ty CP TVXD Cảng – Đường thủy cụ thể như sau:

- 1. Thời gian:** Khai mạc 08h30 thứ Sáu, ngày 10/04/2026
- 2. Địa điểm:** Hội trường Công ty, Nhà B, tầng 2, số 278 Tôn Đức Thắng – Ô Chợ Dừa - Hà Nội.
- 3. Nội dung Đại hội:** Chương trình chi tiết kèm theo.
- 4. Tài liệu trình Đại hội:** Các tài liệu liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 được đăng tải tại WEBSITE của Công ty:

*[www.tediportvn.com.vn/Thông tin cổ đông](http://www.tediportvn.com.vn/Thông tin cổ đông)*

- 5. Thành phần tham dự:** Các Quý cổ đông của Công ty/Người được ủy quyền của Quý cổ đông phù hợp với Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.
- 6. Đăng ký tham dự Đại hội:**

Để việc tổ chức Đại hội thành công tốt đẹp và tạo điều kiện thuận lợi cho việc đón tiếp, kính đề nghị Quý cổ đông xác nhận việc tham dự/ủy quyền tham dự qua thư tín, fax trước 11h00 ngày 09/04/2026 theo địa chỉ:

*Phòng Tổ chức - Hành chính, Công ty CP TVXD Cảng – Đường thủy*

*278 Tôn Đức Thắng- phường Ô Chợ Dừa - Hà Nội*

*Điện thoại: 02438 513 626*

*Fax: 02438 517 816*

*Email: [infor@tediportvn.com.vn](mailto:infor@tediportvn.com.vn)*

Mọi chi tiết xin liên hệ với ông **Bùi Minh Hải** (Trưởng Phòng HCNS)

Điện thoại: **02438.513626**; di động: **0913522374**.

Trường hợp Quý cổ đông không tham dự được có thể ủy quyền cho người khác theo quy định của Điều lệ Công ty và mẫu Giấy ủy quyền kèm theo, có chữ ký của người ủy quyền và người được ủy quyền. Người được ủy quyền không được ủy quyền cho người khác.

Khi đến tham dự Đại hội, đề nghị Quý cổ đông/người được ủy quyền xuất trình các giấy tờ sau: Giấy mời họp, giấy tờ tùy thân (CCCD, Hộ chiếu, v.v...), giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền dự họp), bản sao CCCD, Hộ chiếu của người ủy quyền để làm thủ tục tham dự Đại hội.

Cổ đông có thể góp ý về các tài liệu của ĐHĐCĐ bằng văn bản hoặc trực tiếp tại Đại hội.

Sự hiện diện của Quý cổ đông sẽ góp phần vào sự thành công của Đại hội.

Xin trân trọng cảm ơn!

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Đào Ngọc Vinh**



**CHƯƠNG TRÌNH**  
**HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**  
**CÔNG TY CP TVXD CANG - ĐƯỜNG THỦY**

Thời gian: 08h30 thứ Sáu, ngày 10/4/2026

Thời gian	Nội dung	Thực hiện
8h30-9h00	- Đón tiếp khách mời, đại biểu, cổ đông	Ban tổ chức
	- Kiểm tra tư cách cổ đông, lập danh sách các cổ đông có mặt	Ban kiểm tra tư cách CĐ
9h00-9h10	- Chào cờ - Tuyên bố lý do - Giới thiệu Đại biểu và Đoàn chủ tọa; Ban kiểm tra tư cách cổ đông.	Ban tổ chức
9h10-9h15	- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách Đại biểu là cổ đông tham dự Đại hội, tuyên bố đủ điều kiện tiến hành Đại hội theo quy định của pháp luật.	Ban kiểm tra tư cách CĐ
9h15-9h30	1. Khai mạc 2. Thông qua nội dung Đại hội: - Thông qua Ban thư ký - Thông qua chương trình Đại hội - Thông qua quy chế làm việc của Đại hội - Thông qua danh sách Ban kiểm phiếu	Chủ tọa Đại hội; ô.Đào Ngọc Vinh
9h30-10h10	- Báo cáo của HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026	Đoàn Chủ tọa
	- Báo cáo của Ban Kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026	Trưởng BKS
10h10-10h30	- Tờ trình của HĐQT về các nội dung thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026	Đoàn Chủ tọa
10h30-11h00	Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung: - BCTC năm 2025 đã được kiểm toán độc lập; Báo cáo của Hội đồng quản trị; Báo cáo của Ban Kiểm soát. - Phương án PPLNST năm 2025; Quyết toán thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2025; - Kế hoạch SXKD năm 2026; - KH PPLNST năm 2026; - Dự toán thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2026 - Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026	Đoàn chủ tọa/Ban Kiểm phiếu
11h00-11h15	Đại biểu phát biểu ý kiến (nếu có)	
11h15-11h45	Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội	Ban thư ký
12h00	Bế mạc Đại hội	Đoàn chủ tọa

**BAN TỔ CHỨC**

## QUY CHẾ LÀM VIỆC CUỘC HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026

### CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### **Điều 1: Phạm vi áp dụng**

Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 (sau đây được gọi tắt là Đại hội) của Công ty Cổ phần TVXD Cảng – Đường thủy (sau đây gọi tắt là Công ty).

**Điều 2:** Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

**Điều 3:** Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

### CHƯƠNG II ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI

#### **Điều 4: Điều kiện tham dự Đại hội**

Các cổ đông cá nhân hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

### CHƯƠNG III QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

#### **Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền**

- Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền được quyền tham dự Đại hội, được biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan khác.
- Tại Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự cuộc họp Đại hội phải mang theo Căn cước công dân (hoặc giấy tờ tùy thân khác có khả năng chứng minh), Thông báo mời họp, Giấy ủy quyền (nếu có), nộp cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận Phiếu biểu quyết (ghi mã số cổ đông và số cổ phần có quyền biểu

quyết).

3. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

4. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền phải tuân thủ các quy định tại Quy chế này, sự điều khiển của Chủ tọa và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

- Trong quá trình diễn ra Đại hội, cổ đông khi ra ngoài hội trường phải xin phép và được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội.

- Trong thời gian diễn ra Đại hội đồng cổ đông, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

- Các cổ đông phải giữ bí mật, kỷ luật phát ngôn, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Chủ tọa Đại hội cho phép.

- Người được ủy quyền tham dự đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

5. Phát biểu ý kiến trong Đại hội: Cổ đông đăng ký nội dung phát biểu với Chủ tọa Đại hội (qua Thư ký Đại hội). Khi phát biểu hoặc cần tranh luận thì giơ tay. Chỉ khi được Chủ tọa Đại hội nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 5 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

#### **Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông**

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị Công ty quyết định.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

- Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp: Kiểm tra Chứng minh nhân dân (hoặc giấy tờ tùy thân khác có khả năng chứng minh), Thông báo mời họp, Giấy uỷ quyền (nếu có).

- Phát tài liệu họp (nếu có) cho cổ đông hoặc người đại diện ủy quyền của các cổ đông.

- Lập và báo cáo trước Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

#### **Điều 7: Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tọa và Ban thư ký**

1. Chủ tọa và thành viên Đoàn chủ tọa gồm 3 người: Chủ tịch Hội đồng quản trị - Người Đại diện phần vốn TEDI tại TEDIPORT; Giám đốc Công ty – Thành viên HĐQT – Người Đại diện phần vốn TEDI tại TEDIPORT và 01 thành viên Hội đồng quản trị. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội. Đoàn chủ tọa có chức năng điều khiển Đại hội.

2. Quyết định của Đoàn Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất. Đoàn Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự và phán ánh được nguyện vọng của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự Đại hội; Hướng dẫn các cổ đông thực hiện Chương trình Đại hội và thảo luận; Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội đồng cổ đông biểu quyết; Giải đáp các vấn đề do Đại

hội đồng cổ đông yêu cầu.

3. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Đoàn Chủ tọa cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm hoặc địa điểm khác (phù hợp với quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp) nếu nhận thấy rằng:

a. Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp;

b. Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

Thư ký Đại hội do Chủ tọa Đại hội giới thiệu, thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Đoàn Chủ tọa gồm: Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội; Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu; Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông

#### **Điều 8: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu**

Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua gồm 01 Trưởng ban và một số ủy viên.

Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

- Hướng dẫn cách sử dụng Phiếu biểu quyết.
- Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông
- Tổ chức kiểm phiếu
- Lập Biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội đồng cổ đông.
- Gửi lại Biên bản và toàn bộ phiếu ghi nhận biểu quyết cho Chủ tọa Đại hội.

## **CHƯƠNG IV**

### **TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

#### **Điều 9: Điều kiện tiến hành Đại hội**

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm triệu tập Đại hội.

#### **Điều 10: Cách thức tiến hành Đại hội**

1. Đại hội dự kiến diễn ra trong ½ ngày.
2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội.

#### **Điều 11: Thông qua Quyết định của Đại hội**

1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều này, các vấn đề được thông qua tại Đại hội khi có trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội chấp thuận.
2. Phải đạt ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền có mặt tại Đại hội chấp thuận đối với các vấn đề sau đây: (i) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; (ii) Thay đổi ngành

ngành và lĩnh vực kinh doanh; (iii) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty; (iv) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty đã được kiểm toán; (v) Tổ chức lại, giải thể Công ty.

**Điều 12: Biên bản Đại hội**

Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Ban thư ký ghi vào Sổ biên bản. Biên bản Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu giữ vào Sổ biên bản theo quy định.

**CHƯƠNG V**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 13:** Quy chế này gồm 5 chương, 13 điều, được thông qua ngày 10 tháng 4 năm 2026 và có hiệu lực kể từ khi được Đại hội thông qua.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**



**Đào Ngọc Vinh**

Số: 43 BC/TEDIPT-ĐHQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2026

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông**

Căn cứ Điều lệ Tổ chức & Hoạt động của Công ty CP TVXD Cảng - Đường thủy và các quy định pháp luật liên quan, Hội đồng quản trị Công ty trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động của Công ty năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026 như sau:

**PHẦN I**

**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2025**

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**1. Thành viên Hội đồng quản trị**

- |                      |                        |
|----------------------|------------------------|
| - Ông: Đào Ngọc Vinh | - Chủ tịch             |
| - Ông: Doãn Vĩnh Lộc | - Thành viên, Giám đốc |
| - Bà: Lê Mỹ Hạnh     | - Thành viên           |

**2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

**2.1. Các cuộc họp HĐQT và lấy ý kiến thành viên HĐQT**

- Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp để xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với sự tham gia của Ban kiểm soát. Các cuộc họp được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy chế liên quan; các nội dung biểu quyết đều đạt được sự đồng thuận cao. Trong các cuộc họp, HĐQT luôn áp dụng phương thức xin ý kiến các thành viên HĐQT thông qua phiếu lấy ý kiến biểu quyết về một số vấn đề liên quan đến nhân sự và công tác điều hành. Thêm vào đó, HĐQT cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận giữa các thành viên, phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài các lần họp chính thức;
- Ngoài ra, để xem xét và giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT phát sinh giữa hai phiên họp, HĐQT đã tổ chức 04 lần lấy ý kiến bằng văn bản của thành viên HĐQT. Việc tổ chức lấy ý kiến thành viên HĐQT đảm bảo thực hiện theo quy định tại Khoản 16 Điều Điều 35 Điều lệ Công ty.

**2.2. Các quyết định, văn bản của HĐQT**

Hội đồng quản trị đã ban hành các quyết định, văn bản thuộc thẩm quyền trong năm đảm bảo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ Công ty, cụ thể:

**Về công tác SXKD:**

- Quyết định kế hoạch SXKD năm 2025 sau khi có Nghị quyết ĐHCĐ.
- Quyết định phê duyệt Quyết toán tiền lương năm 2024 và kế hoạch đơn giá tiền lương năm 2025.
- Quyết định phê duyệt kế hoạch mua sắm TSCĐ, đầu tư XDCB năm 2025.

**Về công tác nhân sự, tổ chức:**

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ Bốn (2022-2027) năm 2025.
- Phê duyệt thời điểm chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2024.

### 3. Đánh giá thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025

HDQT đã triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao theo Nghị quyết số 11 NQ/TEDI-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông năm 2025. Cụ thể như sau:

#### 3.1. Tình hình chung

Đánh giá một số đặc điểm nổi bật, thuận lợi, khó khăn, tồn tại trong nhiệm kỳ Bốn:

##### a) Thuận lợi

- Với kinh nghiệm trên 60 năm hoạt động trong lĩnh vực tư vấn thiết kế chuyên ngành Cảng - Đường thủy, Công ty đã thực hiện nhiều dịch vụ tư vấn thiết kế xây dựng công trình có quy mô lớn, kỹ thuật cao trên phạm vi cả nước. Với đội ngũ cán bộ tư vấn có kinh nghiệm cùng với sự tham gia phối hợp của các chuyên gia đầu ngành, là đơn vị thành viên của TEDI nên Công ty có thêm sự tin nhiệm, ủng hộ của các khách hàng truyền thống cũng như các khách hàng mới;
- Trong năm qua, hoạt động sản xuất kinh doanh đã đi vào ổn định, nề nếp, tạo năng suất hiệu quả cao trong sản xuất;
- Năm 2025, nguồn việc mới từ đầu tư công của Chính Phủ về ngành nghề rất hạn chế, tuy vậy Ban Giám đốc Công ty đã nỗ lực tìm kiếm công việc từ các khách hàng truyền thống và khách hàng mới nên công việc sản xuất kinh doanh năm 2025 vẫn duy trì được sự tăng trưởng ở hầu hết các chỉ tiêu đã được Đại hội cổ đông thông qua.

##### b) Khó khăn

- Với chuyên ngành chính là tư vấn thiết kế ngành cảng - đường thủy, ngành mà trong các năm gần đây ít được đầu tư xây dựng bằng nguồn ngân sách Nhà nước (chỉ khoảng 3% vốn đầu tư của toàn ngành GT). Các dự án chuyên ngành nếu được đầu tư xây dựng thì chủ yếu bằng nguồn vốn tư nhân và giá trị hợp đồng tư vấn thường nhỏ dưới 1,0 tỷ đồng. Vấn đề tìm kiếm việc làm của công ty gặp nhiều khó khăn, thị trường cạnh tranh gay gắt dẫn đến thiếu việc làm hoặc việc làm không thể phân bổ đều cho người lao động;
- Sự cạnh tranh mạnh mẽ trong thị trường tư vấn, làm quá trình tiếp cận dự án ngày càng khó khăn. Ban LĐ Công ty đã phải nỗ lực tìm hướng đi khác từ các nhà đầu tư tư nhân nhằm khai thác nguồn công việc từ các dự án đầu tư theo hình thức BOT, PPP... nhưng với chuyên ngành chính là tư vấn thiết kế ngành cảng - đường thủy, ngành mà trong các năm gần đây ít được đầu tư xây dựng bằng nguồn ngân sách Nhà nước (chỉ khoảng 3% vốn tư xây dựng của toàn ngành GT hoặc không đầu tư). Các dự án chuyên ngành nếu được đầu tư xây dựng thì chủ yếu bằng nguồn vốn tư nhân và giá trị hợp đồng tư vấn thường nhỏ dưới 1,0 tỷ đồng. Vấn đề tìm kiếm việc làm của công ty gặp nhiều khó khăn, thị trường cạnh tranh gay gắt dẫn đến thiếu việc làm hoặc việc làm không thể phân bổ đều cho người lao động;
- Các dự án, đặc biệt là dự án vốn tư nhân giá thành dịch vụ tư vấn là thấp, nhiều DA thực hiện phải sửa đổi hồ sơ thiết kế nhiều lần theo yêu cầu của Chủ đầu tư dẫn đến năng suất lao động thấp, khối lượng công việc nhiều. Thủ tục đầu tư xây dựng ngày càng xiết chặt dẫn đến việc triển khai các dự án nhiều khi bị chậm tiến độ.

##### c) Tồn tại

Ngoài những kỹ sư có năng lực, có kinh nghiệm, công ty hiện tại có đội ngũ kỹ sư trẻ, kinh nghiệm còn thiếu cần được đào tạo nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng mềm, sử dụng phần mềm thiết kế cảng, đường thủy, khảo sát... nhằm đáp ứng yêu cầu kỹ thuật ngày càng cao trong KSTK.

### 3.2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2025

\* Năm 2025, Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu do ĐHĐCĐ giao, tóm tắt như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ % TH 2024	Tỷ lệ % KH 2025
1	Tổng giá trị tài sản	47.498	48.000	66.229	139%	138%
2	Tổng giá trị sản lượng	56.090	58.000	120.000	214%	207%
3	Tổng doanh thu	50.063	51.500	68.100	136%	132%
4	Lợi nhuận trước thuế	4.055	4.120	5.935	146%	144%
5	Lợi nhuận sau thuế	3.179	3.296	4.369	137%	133%
6	Tỷ lệ LNST/TDT (%)	6,35%	6,40%	6,42%	101%	100%
7	Tỷ lệ LNST/VCSH (%)	22,71%	21,99%	31,21	137%	142%
8	Lãi cơ bản/cổ phiếu (đồng/cp)	2.271	2.354	3.121	137%	133%
9	Nghĩa vụ với NSNN	4.666	4.700	6.016	129%	128%
10	Đầu tư TSCĐ	37	700	308	832%	44%
11	Thu nhập bình quân	17	17	19,7	116%	116%

\* Một số đánh giá chung:

- Chỉ tiêu doanh thu: Năm 2025 là một năm Công ty gặp nhiều khó khăn trong công tác sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên với sự cố gắng của Ban Điều hành Công ty, Công ty đã đạt chỉ tiêu doanh thu 136% so với thực hiện năm 2024;

- Chỉ tiêu lợi nhuận: Công ty đã tiết kiệm chi phí vì vậy lợi nhuận sau thuế đạt 137% so với thực hiện năm 2024.

### 3.3 Phân phối lợi nhuận năm 2025

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2025 theo đúng nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, trong đó đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2024 cho quý cổ đông với tỷ lệ 15,9% vốn điều lệ; chi trả quỹ thưởng HĐQT, BKS, Ban QLĐH số tiền là 159 triệu đồng và chi Quỹ khen thưởng phúc lợi cho người lao động với số tiền là 477 triệu đồng. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến thời điểm 31/12/2025 là 5,981 tỷ đồng, trong đó của năm trước là 1,611 tỷ đồng.

### 3.4 Chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2025

- Trong năm, HĐQT đã chỉ đạo chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS theo đúng nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, cụ thể: 340,4 triệu đồng. Số thù lao còn phải chi trả sau khi quyết toán là 192,3 triệu đồng.

### 3.5 Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

- Thực hiện ủy quyền của ĐHĐCĐ tại Nghị quyết số 11 NQ/TEDIPOORT-ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 về việc giao cho HĐQT Công ty chọn đơn vị kiểm toán trong số các đơn vị kiểm toán đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua, HĐQT đã quyết định chọn AASC là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

### **3.6 Tăng vốn điều lệ**

Công ty không tăng vốn điều lệ

## **4. Công tác giám sát hoạt động của Ban điều hành**

- Giám đốc và Người điều hành Công ty đã triển khai và thực hiện phần lớn/toàn bộ các nghị quyết, quyết định và chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong năm 2025.
- Ban điều hành Công ty đã phối hợp chặt chẽ và triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2025 theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán độc lập, báo cáo của Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, xếp loại doanh nghiệp và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2025 của Ban điều hành Công ty, Hội đồng quản trị thống nhất đánh giá như sau: Ban Điều hành hoàn thành tốt nhiệm vụ.

### **4.1 Công tác đấu thầu và ký kết hợp đồng kinh tế**

Về công tác đấu thầu: Trong năm 2025, tổng số gói thầu Công ty tham gia dự thầu là 62 gói thầu với tổng giá trị hợp đồng khoảng 168,3 tỷ đồng, trong đó chỉ định thầu: 7 gói thầu chiếm 11%; Đấu thầu và chào giá cạnh tranh: 55 gói thầu chiếm 89% (trong đó tỷ lệ trúng thầu là 48 gói thầu chiếm 87% trên tổng số gói thầu đấu thầu cạnh tranh). Đa số các gói không trúng thầu lý do giá chào thầu của đối thủ cạnh tranh bỏ thầu quá thấp.

Về công tác ký kết hợp đồng: Năm 2025, Công ty đạt giá trị hợp đồng ký kết vượt kế hoạch đề ra, với giá trị thực hiện đạt 157 tỷ đồng, bằng 242% so với kế hoạch năm. Giá trị hợp đồng ngành cảng - đường thủy vẫn duy trì sự tăng trưởng so với các năm trước, tổng giá trị hợp đồng tăng cao do có công trình khảo sát địa chất cầu ra đảo Hòn Khoai. Xét theo nguồn vốn, các dự án sử dụng ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương chủ yếu tập trung ở lĩnh vực khảo sát cầu đường bộ, đường sắt, nguồn vốn các dự án về cảng đa số là tư nhân, bên cạnh đó nguồn vốn ODA và các nguồn vốn nước ngoài cũng được nâng cao. Kết quả này cho thấy hiệu quả trong công tác mở rộng thị trường, đa dạng hóa nguồn vốn và nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Ban điều hành Công ty cùng các phòng quản lý chức năng đã chủ động và linh hoạt trong công tác tiếp thị và phát triển thị trường. Nhờ sự hỗ trợ và chia sẻ công việc khảo sát các dự án đường cao tốc từ Tổng Công ty, Công ty đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sản xuất kinh doanh (SXKD) được Hội đồng Quản trị giao. Đồng thời, Ban Giám đốc đã tích cực tìm kiếm nguồn việc từ cả khách hàng truyền thống và khách hàng mới, nhằm đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho người lao động.

### **4.2 Tình hình thực hiện giá trị sản lượng, doanh thu, chi phí**

#### **\* Về sản lượng**

- Tổng sản lượng thực hiện năm 2024 đạt 56,1 tỷ đồng. Kế hoạch năm 2025 là 58 tỷ đồng, trong khi thực hiện năm 2025 đạt 120 tỷ đồng, tương đương 214% so với năm 2024 và 207% so với kế hoạch năm 2025. Sản lượng chủ yếu đến từ lĩnh vực cảng - đường thủy và đường bộ. Kế hoạch năm 2026 dự kiến đạt 119 tỷ đồng.

#### **\* Về doanh thu**

- Năm 2025 với nỗ lực của Ban điều hành, Công ty đã đạt 132% kế hoạch năm 2025.

Dựa trên tình hình thực tế, các dự án của năm 2025 gởi đầu sang năm 2026 tương đối nhiều, do vậy năm 2026 dự kiến sẽ có mức doanh thu đột phá.

**\* Về chi phí**

- Tổng chi phí phát sinh trong năm là 77,1 tỷ đồng, chi phí quản lý tăng 3,4 tỷ đồng. Chi phí tự thực hiện là 77,1 tỷ đồng (gồm chi phí nhân công: 25,8 tỷ đồng; Chi phí NVL: 4 tỷ đồng; Chi phí dịch vụ mua ngoài: 20,7 tỷ đồng; Chi phí bằng tiền khác: 26,6 tỷ đồng).

**4.3. Công tác tài chính, quản lý vốn - tài sản**

**a) Hiệu quả sử dụng vốn - tài sản:**

**\* Nguồn vốn - cơ cấu vốn:**

- Tổng nguồn vốn thời điểm 31/12/2025 là 66,229 tỷ đồng

Trong đó:

+ Nợ phải trả: 46,248 tỷ đồng

+ Vốn chủ sở hữu: 19,981 tỷ đồng

- Tỷ lệ huy động vốn (Nợ phải trả/vốn chủ sở hữu): 2,31 lần

**\* Đánh giá hiệu quả sử dụng vốn:**

- Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE): 31,21%

- Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản (ROA): 6,6%

- Chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng doanh thu (ROT) đạt 6,42%, trong đó tỷ suất LNST trên doanh thu SXKD tự thực hiện đạt 6,6%.

**\* Tình hình quản lý tài sản:**

- Tổng giá trị tài sản thời điểm 31/12/2025 là 66,229 tỷ đồng, trong đó:

+ Tài sản ngắn hạn: 65,468 tỷ đồng, chiếm 98,8% tổng giá trị tài sản

+ Tài sản dài hạn: 761 triệu đồng, chiếm 1,2% tổng giá trị tài sản

+ Đánh giá tình trạng năng lực tài sản cố định hữu hình: Hệ số hao mòn TSCĐ = Số tiền khấu hao lũy kế/Nguyên giá TSCĐ = 11,817 tỷ đồng/12,301 tỷ đồng = 96%.

- Đánh giá tình hình sử dụng tài sản và hiệu quả sử dụng tài sản: Trong năm 2025 tận dụng hiệu quả sử dụng những TS hiện có.

**\* Tình hình quản lý công nợ phải thu, hàng tồn kho, công nợ phải trả:**

- Tình hình nợ phải thu: Tổng nợ phải thu ngắn hạn thời điểm 31/12/2025 là 25,141 tỷ đồng, chiếm 38% tổng tài sản, trong đó phải thu khách hàng là 26,163 tỷ đồng, chiếm 104% nợ phải thu: phải thu quá 3 năm 3,115 tỷ đồng, chiếm 12%, đã trích lập dự phòng là 2,7 tỷ đồng.

- Tình hình hàng tồn kho: Tổng số dư hàng tồn kho thời điểm 31/12/2025 là 30,912 tỷ đồng, chiếm 46,7% tổng tài sản, trong phải thu quá 3 năm 426 triệu đồng, chiếm 0,6%.

- Tình hình nợ phải trả: Tổng số nợ phải trả thời điểm 31/12/2025 là 46,248 tỷ đồng, trong đó khoản người mua ứng tiền trước 36,285 tỷ đồng, chiếm 78% nợ phải trả. Các khoản phải trả thuế năm 2025 (165 triệu đồng) và phải trả người lao động 3,4 tỷ đồng) sẽ được thanh toán theo quy định.

- Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu là 2,3 lần, nếu loại trừ khoản người mua ứng tiền trước thì chỉ còn là 0,5 lần. Rủi ro về nợ phải trả thấp.

**\* Tình hình bảo toàn và phát triển vốn:**

- Lợi nhuận sau thuế năm 2025 đạt 4,369 tỷ đồng, vượt 133% so với kế hoạch ĐHCĐ giao và bằng 137% thực hiện năm 2024.
- Công ty bảo toàn và phát triển vốn của doanh nghiệp. Hệ số bảo toàn vốn H đạt  $1,08 > 1$ . Vốn chủ sở hữu tăng 108% chủ yếu là do tăng lợi nhuận sau thuế năm 2025.

**b) Về đầu tư XD CB, mua sắm tài sản cố định:**

- Tổng đầu tư XD CB, mua sắm tài sản cố định của Công ty là 308 triệu đồng, đạt 44% kế hoạch năm 2025 ĐHCĐ giao, trong đó mua sắm máy móc thiết bị là 308 triệu đồng. Công ty vẫn tận dụng hiệu quả các TS hiện có phục vụ tốt nhu cầu sản xuất.

**Đánh giá:** Công ty đã bám sát kế hoạch vốn của nhà nước và các chủ đầu tư khác, thực hiện nghiêm túc thành toán kịp thời khối lượng công việc hoàn thành, tận thu kinh phí; hoàn thành các chỉ tiêu về tài chính, hiệu quả đầu tư vốn và hiệu quả hoạt động đảm bảo mục tiêu về công tác tài chính và quản lý vốn - tài sản mà ĐHCĐ giao. Doanh nghiệp được xếp loại A, Ban điều hành hoàn thành tốt nhiệm vụ.

**4.4. Công tác tổ chức cán bộ - lao động và quản trị doanh nghiệp**

**a) Công tác tổ chức cán bộ**

- Tổng số người lao động hợp đồng của Công ty là 102 người. Tổng số lao động nữ là 20.
- Cơ cấu lao động của Công ty như sau: Trên đại học: 09 người (02 nữ), chiếm 2%, Đại học, cao đẳng: 80 người (16 nữ), chiếm 78 %, Trung cấp: 3 người (01 nữ), chiếm 3%, Công nhân kỹ thuật: 5 người (0 nữ), chiếm 5%; Sơ cấp, chưa qua đào tạo: 05 người (01 nữ), chiếm 5%.
- Chất lượng lao động: 23 cán bộ chủ chốt (chức danh trưởng, phó phòng trở lên); GDDH 05, Chủ nhiệm dự án và thiết kế 08; chủ trì hạng mục 19; 23 Kỹ sư có trình độ ngoại ngữ tham gia dự án ODA (tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát dự án có vốn nước ngoài).
- Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng: trong năm, Công ty đã hỗ trợ các kỹ sư thi và cấp lại, nâng hạng chứng chỉ hành nghề mới gồm: Chứng chỉ hạng I: 01, Hạng II: 02 Hạng III: 03.
- Trong năm 2025 và đầu năm 2026 đã bổ nhiệm là: 11 người, trong đó:
  - Ông Nguyễn Khánh Giang – Phó Giám đốc Công ty;
  - Ông Trần Giang Nam – Phó Giám đốc Công ty;
  - Ông Nguyễn Ngọc Diệp;
  - Ông Nguyễn Văn Tùng - 02 Phó Trưởng phòng thiết kế Cảng – Đường thủy 2;
  - Ông Doãn Quốc Việt - Phó Giám đốc chi nhánh phía Nam;
  - Ông Ngô Văn Chung - Trưởng phòng thiết kế Cảng – Đường thủy 1;
  - Ông Nguyễn Đình Sơn - Trưởng phòng thiết kế Cảng – Đường thủy 2;
  - Ông Bùi Văn Chiến - Trưởng phòng Kiến trúc – Hạ tầng kỹ thuật;
  - Ông Tô Trung Hiếu - Trưởng phòng TVGS&QLDA;
  - Ông Nguyễn Hồng Hà - Phó trưởng phòng Kinh doanh – Đấu thầu;
  - Ông Nguyễn Danh Phúc - Phó trưởng phòng thiết kế Cảng – Đường thủy 3.
- Công tác đào tạo: chủ yếu là đào tạo tại chỗ nhằm nâng cao tay nghề cho các kỹ sư trẻ.
- Công tác nâng lương, nâng bậc, chuyển xếp lương chức danh mới: 70 người

- Chi vệ sinh an toàn lao động, bảo hộ lao động trong năm là 19,5 triệu đồng.
- Chi khen thưởng phúc lợi là 874 triệu đồng.

#### **b) Công tác quản trị doanh nghiệp**

- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, tạo dựng niềm tin, sự đồng thuận trong Công ty.
- Sắp xếp, cơ cấu lại bộ máy điều hành các đơn vị trong Công ty: trong năm Công ty đã thực hiện điều động, luân chuyển một số CNV-LĐ giữa các đơn vị nhằm đáp ứng kịp thời yêu cầu SXKD trong thời điểm hiện tại;
- Tuyển dụng, bổ sung nguồn nhân lực nhằm đáp ứng yêu cầu kỹ thuật ngày càng cao trong hoạt động SXKD;
- Không ngừng đổi mới phương thức, hình thức và nội dung công tác đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng mềm, sử dụng phần mềm thiết kế cảng, đường thủy..., đảm bảo nguồn nhân lực chất lượng ngày càng cao. Phần đầu mỗi kỹ sư được tham gia tối thiểu 01 lượt đào tạo/năm;

*Đánh giá: Công ty đã đảm bảo nguồn nhân lực có chất lượng phục vụ công tác SXKD của đơn vị. Cần hoàn thiện hơn nữa công tác tái cơ cấu tổ chức, tinh giản bộ máy quản lý, công tác cán bộ - lao động, v.v....*

#### **4.5. Công tác nghiên cứu và phát triển khoa học công nghệ**

- Về công tác KHCN: có 09 sáng kiến cải tiến kỹ thuật được xét duyệt ở Công ty và được Tổng Công ty công nhận. Đã tổ chức được một buổi số buổi hội thảo về công nghệ, vật liệu với các đối tác bên ngoài và một số buổi trao đổi kỹ thuật nội bộ trong Công ty.
- Có 04 dự án đã nộp hồ sơ tham gia “Công trình Chất lượng cao” và có một công trình đạt giải là TK BVTC Cảng Thị Vải - Giai đoạn 2. Có 01 giải pháp tham gia Giải thưởng Sáng tạo Khoa học công nghệ TEDI 2025.
- Đã tổ chức được 02 lớp học BIM-Revit cho 32 kỹ sư, từng bước nâng cao trình độ theo lộ trình tiếp cận BIM. Có 02 dự án đã được áp dụng BIM một phần.

#### **4.6. Công tác thực hiện Hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015**

- Trong năm có 15 hồ sơ thiết kế, 09 hồ sơ Khảo sát địa hình và 06 hồ sơ KS địa chất đã được KCS và xuất bản, trong đó có một số đồ án thiết kế BVTC có quy mô lớn như các dự án LNG Cẩm Phả, Bến số 5 Nosco, cảng hàng lỏng Tân Thành 8... Các dự án về khảo sát địa hình, địa chất có nguồn công việc từ Tổng công ty chiếm một tỷ trọng đáng kể, điển hình là các dự án về cầu và đường như: Đường vành đai 4, cầu Tứ Liên - Hà Nội, Cảng hàng không Phù Cát...
- Trong năm cũng đang đồng thời triển khai nhiều dự án lớn, có yếu tố nước ngoài như Thiết kế cơ sở và BVTC Ụ tàu và bến trang trí Nosco, Thiết kế BVTC một số hạng mục cảng LNG Cẩm Phả, Lập dự án và TK BVTC cảng Thị Vải - GD 2...;
- Tháng 8 đã có cuộc đánh giá chất lượng ISO của Tổng công ty. Kết quả kiểm tra 04 đơn vị không có lỗi KPH mà chỉ có một số nhận xét;
- Bộ máy cán bộ phụ trách ISO tại các đơn vị được duy trì liên tục, đảm bảo theo dõi và đôn đốc việc tuân thủ quy trình quản lý chất lượng một cách đầy đủ và hiệu quả; Việc thống kê lỗi chất lượng vẫn được thực hiện hàng quý và có thông báo tới từng đơn vị sản xuất.

#### **4.7. Về quản lý đất đai và tài sản gắn liền với đất**

TT	Diện tích đất, quản lý và sử dụng tài sản trên đất	Đơn vị	Diện tích
<b>A</b>	<b>Đất thuộc quyền quản lý của Công ty:</b>	<b>m2</b>	<b>1.176,83</b>
1	Địa điểm thứ 1: Số 2 Bến Bính - TP. Hải Phòng (theo QĐ số 457/QĐ-UBND, ngày 18/3/2009, TP. Hải Phòng)	m2	1.048,00
2	Địa điểm số 2: Phường Hồng Hà, TP. Hà Nội (theo Công văn số 3414/CV/XDUB ngày 26/8/1996, TP. Hà Nội)	m2	45,13
3	Địa điểm số 3: Phường Hồng Hà, TP. Hà Nội (theo Giấy phép số 337/UB/XDCB ngày 01/3/1991, TP. Hà Nội)	m2	83,70
<b>B</b>	<b>Diện tích tài sản trên đất thuộc quyền quản lý của Công ty gồm 04 địa điểm sau:</b>	<b>m2</b>	<b>1.103,72</b>
1	Số 02 Bến Bính, TP. Hải Phòng	m2	804,80
2	Phường Hồng Hà, TP. Hà Nội (02 khu đất)	m2	176,08
3	Nhà B tại 278 Tôn Đức Thắng, Phường Ô Chợ Dừa, TP. Hà Nội	m2	122,84
<b>C</b>	<b>Tài sản không thuộc quyền sở hữu của Công ty: thuê của Tổng Công ty tại 278 Tôn Đức Thắng, Phường Ô Chợ Dừa, TP. Hà Nội</b>	<b>m2</b>	<b>530,80</b>

#### 4.8. Đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2025

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Các chỉ tiêu	KH Đại hội đã thông qua	Kết quả thực hiện	Tỷ lệ %	Đánh giá xếp loại
1	Sản lượng	58.000	120.000	207%	A
2	Doanh thu	51.500	68.100	132%	
3	Lợi nhuận sau thuế	3.296	4.369	133%	
4	Tỷ suất LNST/VCSH	21,99%	31,21%	142%	
5	Chấp hành chế độ chính sách	Chấp hành đúng quy định, không có những hành vi thực hiện sai hoặc không đầy đủ không kịp thời, vượt thẩm quyền			

**Kết luận:** Nhìn chung, Ban điều hành của Công ty đã hoàn thành nhiệm vụ điều hành SXKD trong năm 2025, đảm bảo tuân thủ pháp luật Nhà nước, Điều lệ Công ty, thực hiện nghiêm túc nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT và các quy chế, quy định quản trị nội bộ của doanh nghiệp; bảo toàn vốn, đảm bảo lợi nhuận và cổ tức cho cổ đông.

**PHẦN II**  
**PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2026**

**I. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH**

**1. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Căn cứ Chiến lược phát triển của Công ty, kế hoạch trung hạn 5 năm 2021-2026, kết quả thực hiện công tác sản xuất kinh doanh năm 2025, triển vọng nguồn công việc năm 2026 của Công ty, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 trình ĐHĐCĐ thông qua như sau:

***Kế hoạch năm 2026:***

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	Tỷ lệ % KH2026/TH2025
1	Tổng giá trị tài sản	66.229	53.000	80%
2	Tổng giá trị sản lượng	120.000	119.000	99%
3	Thu kinh phí	89.607	73.000	81%
4	Tổng doanh thu	68.100	72.000	106%
5	Lợi nhuận trước thuế	5.935	5.854	99%
6	Lợi nhuận sau thuế	4.369	4.683	107%
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên DT tự thực hiện	6,42%	6,50%	101%
8	Lãi cơ bản/cổ phiếu (đồng/cp)	3.121	3.345	107%
9	Phát sinh phải nộp NSNN	6.016	6.200	103%
10	Đầu tư tài sản cố định	308	600	195%
11	Thu nhập bình quân/tháng/người	19,7	20,0	102%

**2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025**

Cổ tức (% vốn điều lệ)	Không thấp hơn 70% LNST
Quỹ thưởng HĐQT, BKS, BDH	DN Loại A không trích quá 5% LNST, DN Loại B không quá 3% LNST Trong đó 50% thưởng HĐQT - BKS; 50% thưởng BDH.
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	Không quá 15% LNST
Quỹ thưởng doanh số bán hàng	Không quá 5% LNST (với điều kiện doanh nghiệp loại A và doanh thu không thấp hơn 4 lần vốn chủ sở hữu)
LNST chưa phân phối	Còn lại sau khi trả cổ tức và trích các quỹ

### 3. Dự toán Quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2026

Đơn vị tính: đồng

TT	Chức danh	Số lượng	Hệ số	Số tháng làm việc	Mức thù lao /người/tháng	Thù lao năm
1	Chủ tịch HĐQT	1	1	12	7.500.000	90.000.000
2	Thành viên HĐQT	2	0,8	24	6.000.000	144.000.000
3	Trưởng BKS	1	0,6	12	4.500.000	54.000.000
4	Thành viên BKS	2	0,4	24	3.000.000	72.000.000
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>6</b>				<b>360.000.000</b>

Tổng dự toán Quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2026 là 360.000.000 đồng, bằng 0,5% tổng doanh thu. Quỹ thù lao thực tế sẽ được điều chỉnh theo kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

## II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2026

Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2026 gồm các nội dung chủ yếu sau:

1. Chỉ đạo, giám sát các hoạt động của Công ty đảm bảo tiếp tục ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026 đã được Đại hội đồng cổ đông giao, trong đó tập trung vào các lĩnh vực: Tìm kiếm thị trường tiềm năng mới, tiếp tục mở rộng thị trường tư vấn; phát triển lĩnh vực mới trong đó tập trung vào các ngành như Tư vấn quản lý dự án, Nông nghiệp phát triển nông thôn, điện gió, điện khí, logistic, hạ tầng khu công nghiệp....
2. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát bảo đảm cho các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, quy định, quy chế nội bộ và các chính sách, pháp luật của Nhà nước được thực thi và có hiệu lực trong Công ty.
3. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện công tác tái cơ cấu doanh nghiệp, trong đó tập trung vào công tác tổ chức - cán bộ, quản trị doanh nghiệp, phát triển khoa học công nghệ theo hướng tinh gọn, hiệu quả cao và đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty trong tình hình mới; phối hợp SXKD và các hoạt động chung trong nhóm công ty TEDI để cùng phát triển. Tăng cường công tác đào tạo và tuyên truyền nhằm kịp thời thay đổi nhận thức của Người điều hành doanh nghiệp cũng như Người lao động đối với quan hệ sở hữu trong mô hình công ty cổ phần cũng như sự thay đổi trong vai trò của các tổ chức Chính trị xã hội: Đảng - Công đoàn - Đoàn thanh niên trong doanh nghiệp.
4. Cải tiến hệ thống quản trị theo hướng tiên tiến, đáp ứng yêu cầu của việc quản trị hệ thống phù hợp với quy mô của doanh nghiệp; Chỉ đạo rà soát và xây dựng lại hệ thống các quy chế, quy định nội bộ đặc biệt là các quy định liên quan đến quyền lợi người lao động nhằm kịp thời động viên khuyến khích người lao động giỏi, có đóng góp hiệu quả vào kết quả sản xuất kinh doanh chung của đơn vị, doanh nghiệp bao gồm cả chế độ nâng lương, nâng ngạch, bổ nhiệm cán bộ, v.v....
5. Tăng cường công tác dự báo, nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính công ty an toàn, hiệu quả; Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của Công ty; Tăng cường công tác quản trị rủi ro của Công ty, kiểm soát rủi ro về công nợ, hàng tồn kho.
6. Chỉ đạo tổ chức xây dựng và thực hiện các chương trình đào tạo theo định hướng phát triển ngành nghề và mở rộng thị trường của Công ty; chỉ đạo tổ chức đào tạo về Quản trị doanh nghiệp cho cán bộ chủ chốt của Công ty.

7. Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT đã được quy định tại Điều lệ Công ty, tổ chức các cuộc họp thường kỳ Hội đồng quản trị tối thiểu mỗi quý một lần; các cuộc họp bất thường và lấy ý kiến bằng văn bản để giải quyết kịp thời các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT; tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định.

### PHẦN III KẾT LUẬN & KIẾN NGHỊ

- Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ.
- Trong năm 2025 Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát luôn có sự hợp tác chặt chẽ, dân chủ, công khai, trung thực, thẳng thắn, đúng pháp luật và luôn vì quyền lợi của Công ty, Cổ đông và người lao động.
- Nhân dịp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, Hội đồng quản trị Công ty CP TVXD Cảng - Đường thủy, xin chân thành cảm ơn sự quan tâm hỗ trợ của các quý cổ đông, đặc biệt là cổ đông chi phối Tổng công ty TVTK GTVT-CTCP và mong tiếp tục nhận được sự quan tâm, hỗ trợ nhiều hơn nữa trong thời gian tới.
- Để có cơ sở triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2026, Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thảo luận và thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị và các Tờ trình với nội dung sau:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị;
2. BCTC năm 2025 đã được kiểm toán độc lập;
3. Báo cáo của Ban Kiểm soát;
4. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025;
5. Quyết toán Quỹ thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2025;
6. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026;
7. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2026;
8. Dự toán Quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2026;
9. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026;

Chúc Quý vị đại biểu, Quý vị cổ đông sức khỏe dồi dào, gia đình hạnh phúc và thành công trong cuộc sống. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận: 

- Như trên;
- HĐQT TCT (b/c);
- TV HĐQT (chỉ đạo th/h);
- Ban KS (biết);
- Các phòng QL Cty (th/h);
- Lưu: HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Đào Ngọc Vinh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2025**  
**(BÁO CÁO TÓM TẮT)**

Stt	Chỉ tiêu	Mã số	Số đầu năm 2025	Số cuối năm 2025
<b>A.</b>	<b>BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN</b>			
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	100-BCĐKT	<b>46.901.134.510</b>	<b>65.468.758.416</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110-BCĐKT	1.560.661.611	8.254.408.459
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	120-BCĐKT	1.000.000.000	1.000.000.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	130-BCĐKT	28.344.912.829	25.141.188.909
4	Hàng tồn kho	140-BCĐKT	15.995.560.070	30.912.564.679
5	Tài sản ngắn hạn khác	150-BCĐKT		160.596.369
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	200-BCĐKT	<b>597.136.118</b>	<b>760.560.167</b>
1	Tài sản cố định	220-BCĐKT	379.162.349	502.925.136
	- Tài sản cố định hữu hình	221-BCĐKT	348.581.704	484.344.491
	- Tài sản cố định vô hình	227-BCĐKT	30.580.645	18.580.645
2	Tài sản dài hạn khác	260-BCĐKT	217.973.769	257.635.031
	<b>Tổng cộng tài sản</b>	<b>270-BCĐKT</b>	<b>47.498.270.628</b>	<b>66.229.318.583</b>
<b>III</b>	<b>Nợ phải trả</b>	300-BCĐKT	<b>29.024.934.451</b>	<b>46.248.290.383</b>
1	Nợ ngắn hạn	310-BCĐKT	29.024.934.451	46.248.290.383
2	Nợ dài hạn	330-BCĐKT		
<b>IV</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	400-BCĐKT	<b>18.473.336.177</b>	<b>19.981.028.200</b>
1	Vốn chủ sở hữu	410-BCĐKT	18.473.336.177	19.981.028.200
	<i>Trong đó: Vốn góp của chủ sở hữu</i>	<i>411-BCĐKT</i>	<i>14.000.000.000</i>	<i>14.000.000.000</i>
	<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>440-BCĐKT</b>	<b>47.498.270.628</b>	<b>66.229.318.583</b>
<b>B.</b>	<b>BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH</b>			
<b>I.</b>	<b>Báo cáo kết quả SXKD</b>			
1	Tổng doanh thu	(10+21+31)	50.063.457.936	68.101.125.956
	- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10-BCKQKD	50.000.683.411	68.067.813.407
	- Doanh thu hoạt động tài chính	21-BCKQKD	62.774.525	33.312.549
	- Thu nhập khác	31-BCKQKD		
2	Tổng chi phí	(11+22+32)	46.007.897.385	62.165.961.223
	- Giá vốn hàng bán và cung cấp dịch vụ	11-BCKQKD	36.803.692.157	49.492.564.144
	- Chi phí tài chính	22-BCKQKD		
	- Chi phí quản lý doanh nghiệp	25-BCKQKD	9.204.205.228	12.673.397.079
	- Chi phí khác	32-BCKQKD		
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50-BCKQKD	4.055.560.551	5.935.164.733
4	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51-BCKQKD	875.719.630	1.565.472.710
5	Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	60-BCKQKD	3.179.840.921	4.369.692.023
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70-BCKQKD	2.271	3.121
<b>II.</b>	<b>Tình hình thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước</b>			
1	Số còn phải nộp năm trước chuyển sang		871.446.759	685.676.282
2	Tổng số phát sinh phải nộp NS		4.666.229.054	6.016.831.917
	<i>Trong đó: - Thuế GTGT</i>		<i>3.223.854.750</i>	<i>3.645.387.026</i>
	- Thuế TNDN		875.719.630	1.565.472.710
	- Thuế TNCN		332.069.474	566.894.981
	- Thuế đất phi NN, tiền thuê đất		231.585.200	236.077.200
	- Thuế khác (môn bài, thuế khác)		3.000.000	3.000.000
3	Tổng số đã nộp NS		4.851.999.531	6.537.594.257
4	Số còn phải nộp chuyển sang năm sau		685.676.282	164.913.942
<b>III.</b>	<b>Các chỉ tiêu khác</b>			
1	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE) (%)		22,71%	31,21%
2	Lợi nhuận sau thuế/Tổng giá trị tài sản (ROA) (%)		6,7%	6,6%
3	Lợi nhuận sau thuế/Tổng doanh thu (%)		6,35%	6,42%
4	Tổng nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu (%)		157%	231%
5	Tổng quỹ lương, trong đó		13.118.489.000	21.215.192.610
	- Thù lao HĐQT, BKS, BQLĐH		250.304.000	340.496.016
	- Quỹ lương người lao động		12.868.185.000	20.874.696.594
6	Số lao động b/q (người)		63	88
7	Tiền lương bình quân NLD người/năm		17.021.409	19.767.705

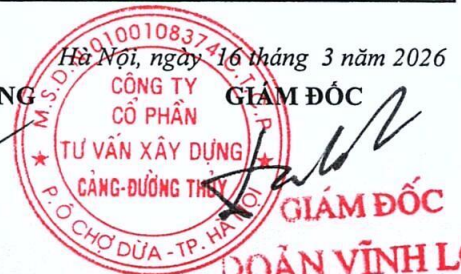
Ghi chú: Lấy theo số liệu trên BCTC đã được kiểm toán độc lập

NGƯỜI LẬP BIỂU

*Hua*

KẾ TOÁN TRƯỞNG

*Chau*



Số: 01/BC/TEDIPOINT-BKS

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2026

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
**Trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP TVXD Cảng - Đường thủy

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP TVXD Cảng - Đường thủy được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết của Hội đồng quản trị và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2025;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty CP TVXD Cảng - Đường thủy đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC.

Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 với các nội dung cụ thể như sau:

**1. Cơ cấu, hoạt động của Ban kiểm soát**

**1.1. Cơ cấu, nhân sự Ban kiểm soát.**

Ban kiểm soát gồm các thành viên sau:

- Ông Ngô Nam Hà - Trưởng Ban
- Ông Nguyễn Tiến Mạnh - Thành viên
- Ông Bùi Minh Hải - Thành viên

**1.2. Các hoạt động của Ban kiểm soát:**

- Ban kiểm soát đã giám sát hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty theo nội dung của Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị Tổng công ty, Hội đồng quản trị Công ty; Thẩm định tính hợp lý, hợp pháp và cân trọng trong tổ chức công tác lập các Báo cáo tài chính;

- Thành viên Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các phiên họp của Hội đồng quản trị để nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tham gia các ý kiến, kiến nghị với Hội đồng quản trị Công ty;

- Ban kiểm soát đã tổ chức họp 02 lần với đầy đủ các thành viên tham gia để phân giao nhiệm vụ các thành viên Ban kiểm soát và triển khai công việc theo nhiệm vụ, chức năng được giao;

- Trong năm 2025, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ yêu cầu nào cần phải có quyết định kiểm tra bất thường đối với các hoạt động của Công ty.

**1.3. Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên Ban kiểm soát**

- Ông Ngô Nam Hà - Trưởng ban: Thực hiện công việc của Trưởng ban theo quy định và phân công nhiệm vụ trong Ban kiểm soát; tham gia đầy đủ các cuộc họp do Hội đồng quản trị tổ chức; Phối hợp với Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC trong quá trình kiểm toán Báo cáo tài chính; Thẩm tra Báo cáo tài chính Công ty;

- Ông Bùi Minh Hải - Thành viên: Thực hiện công việc theo quy định và phân công nhiệm vụ trong Ban kiểm soát; Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo quy định.

- Ông Nguyễn Tiến Mạnh - Thành viên: Thực hiện công việc theo quy định và phân công nhiệm vụ trong Ban kiểm soát; Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo quy định.

## **2. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc**

### **2.1. Về hoạt động của Hội đồng quản trị**

- Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức 04 phiên họp thường kỳ và 04 lần lấy ý kiến bằng văn bản để xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được triệu tập và tổ chức đúng theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty với sự tham gia đầy đủ các thành viên Hội đồng quản trị.

- Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng quản trị, giám sát, định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Đồng thời có chủ trương giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc của Công ty.

- Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị về hoạt động sản xuất, kinh doanh và tổ chức, nhân sự phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Trong năm 2025, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của Hội đồng quản trị trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

### **2.2. Về hoạt động của Ban giám đốc**

- Trong năm 2025, Ban Giám đốc đã quyết liệt điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, nhằm đảm bảo kế hoạch đã được ĐHCĐ đề ra. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025, giá trị sản lượng là 120 tỷ đồng (đạt 207% KH); doanh thu là 68,1 tỷ đồng (đạt 132%KH), lợi nhuận sau thuế 4,37 tỷ đồng (đạt 133% KH), thu nhập bình quân 19,7 triệu đồng/người/ tháng.

- Ban điều hành đã nghiêm túc thực hiện các Nghị quyết và quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty. Đảm bảo hoàn thành mục tiêu kế hoạch SXKD đã đề ra, tuân thủ quy định của pháp luật và các quy định nội bộ của Công ty.

- Trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, Ban điều hành luôn chủ động, kịp thời chỉ đạo điều hành nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh; đảm bảo thu nhập, các chính sách đối với người lao động.

- Trong năm 2025, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ đơn thư, khiếu kiện có liên quan đến bất kỳ thành viên nào trong Ban giám đốc công ty.

## **3. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025**

Trên cơ sở Báo cáo tài chính năm 2025 được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC, Ban kiểm soát đã thẩm định và nhất trí báo cáo với Đại hội đồng cổ đông như sau:

### **3.1. Công tác lập báo cáo tài chính:**

- Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Báo cáo tài chính được lập phù hợp với Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính;

- Thống nhất với Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC.

### 3.2. Kết quả sản xuất kinh doanh

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ %	
					TH2025/TH2024	TH/KH 2025
1	Tổng giá trị tài sản	47.498	48.000	66.229	139%	138%
2	Tổng giá trị sản lượng	56.090	58.000	120.000	214%	207%
3	Tổng doanh thu	50.063	51.500	68.100	136%	132%
4	Lợi nhuận trước thuế	4.055	4.120	5.935	146%	144%
5	Lợi nhuận sau thuế	3.179	3.296	4.369	137%	133%
6	Tỷ lệ LNST/TDT (%)	6,35	6,40	6,42	101%	100%
7	Tỷ lệ LNST/VCSH (%)	22,71	21,99	31.21	137%	142%
8	Nghĩa vụ với NSNN	4.666	4.700	6.016	129%	128%
9	Thu nhập bình quân	17	17	19,7	116%	116%

Nhận xét, đánh giá: Trong năm 2025, Ban Giám đốc đã tích cực tìm kiếm nguồn việc từ khách hàng truyền thống và khách hàng mới và tham gia các dự án của Tổng công ty (Nhà thầu chính) nên Công ty đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông giao. Các chỉ tiêu chính về sản lượng, doanh thu, lợi nhuận đều vượt kế hoạch được giao và đảm bảo thu nhập người lao động, yên tâm công tác.

### 3.3. Phân tích một số chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính tại ngày 31/12/2025

- Về Tài sản và Nguồn vốn

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Số tiền	Tỷ trọng
<b>Tổng Tài sản</b>	<b>66,229</b>	<b>100%</b>
Tài sản ngắn hạn	65,468	99%
Tài sản dài hạn	0,761	1%
<b>Tổng Nguồn vốn</b>	<b>66,229</b>	<b>100%</b>
Nợ phải trả	46,248	70%
Vốn chủ sở hữu	19,981	30%

**- Cơ cấu tài sản:**

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Số tiền	Tỷ trọng
<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>65,468</b>	<b>98,85%</b>
Tiền và tương đương tiền	8,254	12,46%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	1,000	1,51%
Các khoản phải thu ngắn hạn	25,141	37,96%
Hàng tồn kho	30,913	46,68%
Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	0,160	0,24%
<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>0,761</b>	<b>1,15%</b>
Tài sản cố định	0,503	0,76%
Tài sản dài hạn khác	0,258	0,39%
<b>Cộng</b>	<b>66,229</b>	<b>100,00%</b>

**- Cơ cấu Nợ phải trả**

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Số tiền	Tỷ trọng
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>46,248</b>	<b>100%</b>
Phải trả người bán ngắn hạn	0,365	0,79%
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	36,285	78,46%
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	0,326	0,70%
Phải trả người lao động	3,433	7,42%
Chi phí phải trả ngắn hạn	0,065	0,14%
Phải trả ngắn hạn khác	5,445	11,77%
Dự phòng phải trả ngắn hạn	0,329	0,71%
<b>Nợ dài hạn</b>		<b>0,00%</b>
<b>Cộng</b>	<b>46,248</b>	<b>100%</b>

**- Hệ số thanh toán**

- + Thanh toán tổng quát ( Tổng tài sản/ Tổng nợ phải trả ): 1,43
- + Thanh toán hiện thời ( Tài sản ngắn hạn / Nợ ngắn hạn): 1,42
- + Hệ số bảo toàn vốn ( Vốn CSH 2025/Vốn chủ sở hữu 2024): 1,08

Qua phân tích cơ cấu các chỉ tiêu cơ bản và hệ số thanh toán trên Báo cáo tài chính, Ban kiểm soát nhận thấy tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty ổn định và phát triển. Khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn đảm bảo cũng như bảo toàn được vốn chủ sở hữu.

**4. Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2026**

Thực hiện đúng quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát theo quy định tại Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát xây dựng kế hoạch hoạt động như sau:

- Kiểm tra, giám sát thực hiện tuân thủ Điều lệ, Nghị quyết và quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Tổng công ty;
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp lệ và mức độ cần trọng trong công tác kế toán và lập báo cáo tài chính quý/bán niên/năm;
- Thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính hàng quý, bán niên và năm;
- Thực hiện các công việc khác của Ban kiểm soát theo yêu cầu của Hội đồng quản trị, các cổ đông (nếu có);

Trên đây là Báo cáo tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT Công ty (b/c);
- Lưu BKS.

**T/M BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Ngô Nam Hà**

## TỜ TRÌNH

### VỀ VIỆC LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2026 CỦA CÔNG TY CP TƯ VẤN XÂY DỰNG CẢNG - ĐƯỜNG THỦY

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty CP Tư vấn xây dựng Cảng - Đường thủy được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ vào hồ sơ đề xuất cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính của các Công ty kiểm toán độc lập về việc cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026.

Để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 Công ty CP Tư vấn xây dựng Cảng - Đường thủy theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện công tác kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty như sau:

#### 1. Yêu cầu đối với Công ty kiểm toán độc lập

- Phải thuộc danh sách các công ty kiểm toán độc lập đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán do Bộ Tài chính công bố tại trang Web: [www.mof.gov.vn](http://www.mof.gov.vn);

- Là Công ty kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, uy tín và nhiều kinh nghiệm trong công tác kiểm toán các đơn vị thuộc ngành giao thông vận tải nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính năm;

- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Tổng công ty và đơn vị yêu cầu.

- Thống nhất danh sách công ty kiểm toán trong nhóm Công ty TEDI.

#### 2. Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập đưa vào danh sách để lựa chọn thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026

Với các yêu cầu nêu trên và hồ sơ đề xuất tham gia thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của các công ty kiểm toán độc lập, Ban kiểm soát đề xuất 03 công ty kiểm toán đưa vào danh sách lựa chọn cung cấp dịch vụ kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2026, như sau:

1. Công ty TNHH kiểm toán An Việt;
2. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
3. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

#### 3. Đề xuất của Ban kiểm soát

Với các yêu cầu và lựa chọn nêu trên, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông:

- Thông qua danh sách 03 Công ty kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty CP Tư vấn xây dựng Cảng - Đường thủy.

- Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn 01 công ty kiểm toán độc lập trong 03 công ty kiểm toán theo đề xuất của Ban kiểm soát và giao cho Giám đốc ký Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với Công ty kiểm toán độc lập được lựa chọn để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.

Trân trọng kính trình!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT Công ty;
- Lưu: BKS.

**TM/ BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



---

**Ngô Nam Hà**

Số: 44 TTr/TEDI-PORT-HĐQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2026

## TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua các nội dung biểu quyết  
tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ hoạt động và tổ chức của Công ty Cổ phần TVXD Cảng - Đường thủy;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần TVXD Cảng - Đường thủy đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;

Căn cứ Nghị quyết số 08.07.03 NQ-NK3/TEDI-HĐQT ngày 04/3/2026 của Hội đồng quản trị Tổng công ty TVTK GTVT - CTCP;

Căn cứ Nghị quyết số 45 NQ-NK4/TEDI-PORT-HĐQT ngày 19/3/2026 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Cảng - Đường thủy về việc chốt thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần TVXD Cảng - Đường thủy kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết, thông qua các nội dung sau:

- Báo cáo của Hội đồng quản trị:** Báo cáo số 43 BC/TEDI-PORT-HĐQT ngày 19/3/2026 kèm theo.
- Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán**

Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Cảng - Đường thủy đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AASC, trong đó có một số chỉ tiêu cơ bản sau:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Năm 2024	Năm 2025
1	Tổng tài sản	47.498.270.628	66.229.318.583
2	Tổng doanh thu	50.063.457.936	68.101.125.956
3	Lợi nhuận trước thuế	4.055.560.551	5.935.164.733
4	Lợi nhuận sau thuế	3.179.840.921	4.369.692.023
5	Tỷ suất LNST/tổng doanh thu	6,35%	6,42%
6	Lãi cơ bản/ cổ phiếu	2.271	3.121
7	Phát sinh phải nộp NSNN	4.666.229.054	6.016.831.917
8	Thu nhập bình quân/tháng/người	17.021.409	19.767.705
9	Tổng mức đầu tư XDCB và mua sắm TSCĐ	37.000.000	307.622.222

### 3. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025, lợi nhuận sau thuế năm 2025 của Công ty Cổ phần TVXD Cảng - Đường thủy là 4.369.692.023 đồng. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025 như sau:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	14.000.000.000		
2	Số cổ phần Trong đó: - Số cổ phần đang lưu hành - Cổ phiếu quỹ (không lưu hành)	1.400.000 1.400.000 -		
3	Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2025	5.935.164.733		
4	Chi phí thuế TNDN hiện hành	1.565.472.710		
5	Chi phí thuế TNDN hoãn lại			
6	Lợi nhuận sau thuế năm 2025	4.369.692.023		
	Lợi nhuận sau thuế năm trước	1.611.336.177		
	Tổng lợi nhuận sau thuế chưa PP đến 31/12/2025	5.981.028.200		
7	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025		100%	
7.1	Cổ tức (2.185đ/CP x 1.400.000) (*)	3.059.000.000	70%	70% của LNST năm 2025
	Trong đó : + Cổ đông TEDI (51%)	1.560.090.000		
	+ Cổ đông không kiểm soát (49%)	1.498.910.000		
7.2	Quỹ thưởng HĐQT, BKS, Ban ĐH	218.500.000	5%	5% của LNST năm 2025
	Trong đó : + Thưởng HĐQT, BKS (50%)	109.250.000	2,50%	
	+ Thưởng Ban GD, KTT (50%)	109.250.000	2,50%	
7.3	Quỹ Khen thưởng phúc lợi	655.500.000	15%	15% của LNST năm 2025
	Trong đó : + Quỹ Khen thưởng	218.500.000	5%	
	+ Quỹ Phúc lợi	437.000.000	10%	
7.4	LNST chưa phân phối			10% của LNST năm 2025
	- LNST chưa phân phối năm nay	436.692.023	10%	
	- LNST chưa phân phối năm trước - LNST chưa phân phối lũy kế	1.611.336.177 2.048.028.200		

#### 4. Quyết toán Quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2025

Quyết toán Quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS theo kết quả SXKD năm 2025 là 340.496.016 đồng (Bằng chữ: Ba trăm bốn mươi triệu, bốn trăm chín mươi sáu nghìn, không trăm mười sáu đồng), cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Họ và tên	Chức danh	Dự toán được ĐHCĐ phê duyệt	Quyết toán năm 2025 theo kết quả SXKD	Số đã trả trong năm 2025	Số còn được trả sau quyết toán
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>		<b>167.375.000</b>	<b>221.322.410</b>	<b>96.300.750</b>	<b>125.021.660</b>
1	Đào Ngọc Vinh	Chủ tịch HĐQT	64.375.000	85.124.004	37.038.750	48.085.254
2	Doãn Vĩnh Lộc	Thành viên HĐQT	51.500.000	68.099.203	29.631.000	38.468.203
3	Lê Mỹ Hạnh	Thành viên HĐQT	51.500.000	68.099.203	29.631.000	38.468.203
<b>II</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>		<b>90.125.000</b>	<b>119.173.606</b>	<b>51.854.250</b>	<b>67.319.356</b>
1	Ngô Nam Hà	Trưởng BKS	38.625.000	51.074.402	22.223.250	28.851.152
2	Nguyễn Tiến Mạnh	Thành viên BKS	25.750.000	34.049.602	14.815.500	19.234.102
3	Bùi Minh Hải	Thành viên BKS	25.750.000	34.049.602	14.815.500	19.234.102
	<b>Tổng cộng:</b>		<b>257.500.000</b>	<b>340.496.016</b>	<b>148.155.000</b>	<b>192.341.016</b>

#### 5. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	Tỷ lệ % KH2025/ TH2024
1	Tổng giá trị tài sản	66.229	53.000	80%
2	Tổng giá trị sản lượng	120.000	119.000	99%
3	Thu kinh phí	89.607	73.000	81%
4	Tổng doanh thu	68.100	72.000	106%
5	Lợi nhuận trước thuế	5.935	5.854	99%
6	Lợi nhuận sau thuế	4.369	4.683	107%
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên DT tự thực hiện	6,42%	6,50%	101%

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	Tỷ lệ % KH2025/TH2024
8	Lãi cơ bản/cổ phiếu (đồng/cp)	3.121	3.345	107%
9	Phát sinh phải nộp NSNN	6.016	6.200	103%
10	Đầu tư tài sản cố định	308	600	195%
11	Thu nhập bình quân/tháng/người	19,7	20	102%

#### 6. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2026

Cổ tức (% vốn điều lệ)	Không thấp hơn 70% LNST
Quỹ thưởng HĐQT, BKS, BDH	DN Loại A không trích quá 5% LNST, DN Loại B không quá 3% LNST Trong đó 50% thưởng HĐQT - BKS; 50% thưởng BDH.
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	Không quá 15% LNST
Quỹ thưởng doanh số bán hàng	Không quá 5% LNST (với điều kiện doanh nghiệp loại A và doanh thu không thấp hơn 4 lần vốn chủ sở hữu)
LNST chưa phân phối	Còn lại sau khi trả cổ tức và trích các quỹ

#### 7. Dự toán Quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2026

Dự toán thù lao thành viên HĐQT, BKS kế hoạch năm 2026 là 360.000.000 đồng, bằng 0,5 % tổng doanh thu kế hoạch, cụ thể:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chức danh	Số lượng	Hệ số	Số tháng làm việc	Mức thù lao /người/tháng	Thù lao năm
1	Chủ tịch HĐQT	1	1	12	7.500.000	90.000.000
2	Thành viên HĐQT	2	0,8	24	6.000.000	144.000.000
3	Trưởng BKS	1	0,6	12	4.500.000	54.000.000
4	Thành viên BKS	2	0,4	24	3.000.000	72.000.000
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>6</b>				<b>360.000.000</b>

Quỹ thù lao thực tế của thành viên HĐQT, BKS sẽ được điều chỉnh theo kết quả sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty.

## 8. Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026

Danh sách đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 trình ĐHCĐ thông qua như sau:

1. Công ty TNHH kiểm toán An Việt;
2. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
3. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận: 

- Như trên;
- HĐQT, BKS Công ty (b/c);
- NĐDPV, KSV TCT (ph/h);
- BDH Công ty (th/h);
- Lưu: HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Đào Ngọc Vinh**

Số: NQ/TEDIPOINT-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2026

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**  
**CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG CẢNG – ĐƯỜNG THỦY**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ hoạt động và tổ chức của Công ty Cổ phần TVXD Cảng - Đường thủy;

Căn cứ Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần TVXD Cảng – Đường thủy đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 10/4/2026;

Căn cứ các Báo cáo và Tờ trình tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026;

Căn cứ biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần TVXD Cảng – Đường thủy ngày 10/4/2026.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua các nội dung sau:**

1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026;
2. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026;
3. Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán với các chỉ tiêu chính như sau:

Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Cảng – Đường thủy đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AASC, trong đó có một số chỉ tiêu cơ bản sau:

*Đơn vị tính: Đồng*

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Năm 2024	Năm 2025
1	Tổng tài sản	47.498.270.628	66.229.318.583
2	Tổng doanh thu	50.063.457.936	68.101.125.956
3	Lợi nhuận trước thuế	4.055.560.551	5.935.164.733
4	Lợi nhuận sau thuế	3.179.840.921	4.369.692.023
5	Tỷ suất LNST/tổng doanh thu	6,35%	6,42%
6	Lãi cơ bản/ cổ phiếu	2.271	3.121
7	Phát sinh phải nộp NSNN	4.666.229.054	6.016.831.917
8	Thu nhập bình quân/tháng/người	17.021.409	19.767.705
9	Tổng mức đầu tư XDCB và mua sắm TSCĐ	37.000.000	307.622.222

#### 4. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025:

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025, lợi nhuận sau thuế năm 2025 của Công ty Cổ phần TVXD Cảng - Đường thủy là 4.369.692.023 đồng. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025 như sau:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	14.000.000.000		
2	Số cổ phần Trong đó: - Số cổ phần đang lưu hành - Cổ phiếu quỹ (không lưu hành)	1.400.000 1.400.000 -		
3	Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2025	5.935.164.733		
4	Chi phí thuế TNDN hiện hành	1.565.472.710		
5	Chi phí thuế TNDN hoãn lại			
6	Lợi nhuận sau thuế năm 2025	4.369.692.023		
	Lợi nhuận sau thuế năm trước	1.611.336.177		
	Tổng lợi nhuận sau thuế chưa PP đến 31/12/2025	5.981.028.200		
7	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025		100%	
7.1	Cổ tức (2.185đ/CP x 1.400.000) (*)	3.059.000.000	70%	70% của LNST năm 2025
	Trong đó : + Cổ đông TEDI (51%)	1.560.090.000		
	+ Cổ đông không kiểm soát (49%)	1.498.910.000		
7.2	Quỹ thưởng HĐQT, BKS, Ban ĐH	218.500.000	5%	5% của LNST năm 2025
	Trong đó : + Thưởng HĐQT, BKS (50%)	109.250.000	2,50%	
	+ Thưởng Ban GD, KTT (50%)	109.250.000	2,50%	
7.3	Quỹ Khen thưởng phúc lợi	655.500.000	15%	15% của LNST năm 2025
	Trong đó : + Quỹ Khen thưởng	218.500.000	5%	
	+ Quỹ Phúc lợi	437.000.000	10%	
7.4	LNST chưa phân phối			10% của LNST năm 2025
	- LNST chưa phân phối năm nay	436.692.023	10%	
	- LNST chưa phân phối năm trước - LNST chưa phân phối lũy kế	1.611.336.177 2.048.028.200		

## 5. Quyết toán Quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2025

TT	Họ và tên	Chức danh	Dự toán được ĐHCĐ phê duyệt	Quyết toán năm 2025 theo kết quả SXKD	Số đã trả trong năm 2025	Số còn được trả sau quyết toán
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>		<b>167.375.000</b>	<b>221.322.410</b>	<b>96.300.750</b>	<b>125.021.660</b>
1	Đào Ngọc Vinh	Chủ tịch HĐQT	64.375.000	85.124.004	37.038.750	48.085.254
2	Doãn Vĩnh Lộc	Thành viên HĐQT	51.500.000	68.099.203	29.631.000	38.468.203
3	Lê Mỹ Hạnh	Thành viên HĐQT	51.500.000	68.099.203	29.631.000	38.468.203
<b>II</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>		<b>90.125.000</b>	<b>119.173.606</b>	<b>51.854.250</b>	<b>67.319.356</b>
1	Ngô Nam Hà	Trưởng BKS	38.625.000	51.074.402	22.223.250	28.851.152
2	Nguyễn Tiến Mạnh	Thành viên BKS	25.750.000	34.049.602	14.815.500	19.234.102
3	Bùi Minh Hải	Thành viên BKS	25.750.000	34.049.602	14.815.500	19.234.102
	<b>Tổng cộng:</b>		<b>257.500.000</b>	<b>340.496.016</b>	<b>148.155.000</b>	<b>192.341.016</b>

## 6. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	Tỷ lệ % KH2025/ TH2024
1	Tổng giá trị tài sản	66.229	53.000	80%
2	Tổng giá trị sản lượng	120.000	119.000	99%
3	Thu kinh phí	89.607	73.000	81%
4	Tổng doanh thu	68.100	72.000	106%
5	Lợi nhuận trước thuế	5.935	5.854	99%
6	Lợi nhuận sau thuế	4.369	4.683	107%
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên DT tự thực hiện	6,42%	6,50%	101%
8	Lãi cơ bản/cổ phiếu (đồng/cp)	3.121	3.345	107%
9	Phát sinh phải nộp NSNN	6.016	6.200	103%

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	Tỷ lệ % KH2025/TH2024
10	Đầu tư tài sản cố định	308	600	195%
11	Thu nhập bình quân/tháng/người	19,7	20	102%

**7. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2026:**

Cổ tức (% vốn điều lệ)	Không thấp hơn 70% LNST
Quỹ thưởng HĐQT, BKS, BDH	DN Loại A không trích quá 5% LNST, DN Loại B không quá 3% LNST Trong đó 50% thưởng HĐQT - BKS; 50% thưởng BDH.
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	Không quá 15% LNST
Quỹ thưởng doanh số bán hàng	Không quá 5% LNST (với điều kiện doanh nghiệp loại A và doanh thu không thấp hơn 4 lần vốn chủ sở hữu)
LNST chưa phân phối	Còn lại sau khi trả cổ tức và trích các quỹ

**8. Dự toán Quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2026:**

Dự toán thù lao thành viên HĐQT, BKS kế hoạch năm 2026 là 360.000.000 đồng, bằng 0,5 % tổng doanh thu kế hoạch, cụ thể:

9. Đơn vị tính: Đồng

TT	Chức danh	Số lượng	Hệ số	Số tháng làm việc	Mức thù lao /người/tháng	Thù lao năm
1	Chủ tịch HĐQT	1	1	12	7.500.000	90.000.000
2	Thành viên HĐQT	2	0,8	24	6.000.000	144.000.000
3	Trưởng BKS	1	0,6	12	4.500.000	54.000.000
4	Thành viên BKS	2	0,4	24	3.000.000	72.000.000
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>6</b>				<b>360.000.000</b>

Quỹ thù lao thực tế của thành viên HĐQT, BKS sẽ được điều chỉnh theo kết quả sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty.

Quỹ thù lao thực tế của thành viên HĐQT, BKS sẽ được điều chỉnh theo kết quả sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty.

**9. Lựa chọn các công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026**

Danh sách đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 trình ĐHCĐ thông qua như sau:

1. Công ty TNHH kiểm toán An Việt;
2. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
3. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

**Điều 2. Điều khoản thi hành**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty tổ chức triển khai thực hiện và giám sát quá trình thực hiện các nội dung của Nghị quyết theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Các ông bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty và các cá nhân, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty cổ phần TVXD Cảng – Đường thủy.

### **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này gồm 05 trang lập bằng tiếng Việt, được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 4 năm 2026 và được đăng tải công khai trên Website của Công ty tại địa chỉ [www.tediport.com.vn](http://www.tediport.com.vn) ./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

***Nơi nhận:***

- Như điều 2;
- HĐQT TCT (b/c);
- Các cổ đông;
- TV HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: HĐQT.

**Đào Ngọc Vinh**